TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2024/QĐ-TA	*Long Xuyên, ngày 27 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thùy Giang

2. Thư ký phiên họp: Bà Khưu Huỳnh Mỹ Ngọc

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 16/2024/QĐ-TA ngày 16 tháng 02 năm 2024, đối với:

Họ và tên: Lê Quốc T6;Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 04 tháng 04 năm 2000;Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Phật giáo;

Trình độ văn hóa: 7/12;Nghề nghiệp: Không có;

Nơi đăng ký thường trú: Số C, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang;

Nơi cư trú hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định;

Số định danh cá nhân, chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân: 089200023205;

Con ông: Không xác định và bà: Lê Thị Bích V1, sinh năm 1983;

Tiền án: Không;Tiền sự: Không;

Người bị đề nghị có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Tô Thanh T2 – Công chức Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L (theo văn bản ủy quyền của Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L: Ông Nguyễn Chí Đ – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Hồi 08 giờ 00 phút, ngày 02 tháng 01 năm 2024, Công an phường M mời Lê Quốc T6 (sinh năm 2000, khai thường trú tại số C khóm T, phường M, thành phố L) để thử test tìm chất ma túy, kết quả dương tính với M (Còn gọi là ma túy đá). Quá trình thẩm vấn tại Công an phường M, T6 thừa nhận có sử dụng ma túy trái phép. Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Trạm Y tế phường M, thành phố L kết luận T6 nghiện Methamphetamine và A. Cùng ngày 02 tháng 01 năm 2024, Ủy ban nhân dân phường M ban hành Quyết định số 02/QĐ-UBND, giao T6 cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh An Giang quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa và cơ sở cai nghiện bắt buộc. Biên bản xác minh về tình trạng cư trú của người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 02 tháng 01 năm 2024 xác định: Lê Quốc T6 có đăng ký thường trú tại số C, khóm T, phường M và tạm trú tại Đường số D, Tổ B, khóm T, phường M, nhưng thường xuyên vắng mặt tại địa phương. Như vậy, tại thời điểm Công an phường M mời thử test tìm chất ma túy thì T6 thuộc diện sống không có nơi cư trú ổn định.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024, sau khi hoàn tất các thủ tục pháp lý, đồng thời cũng không nhận được ý kiến đăng ký các hình thức cai nghiện theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường M có Công văn số 02/ĐN-UBND đề nghị đưa T6 đi cai nghiện ma túy bắt buộc.

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L vẫn giữ nguyên đề nghị áp dụng biện pháp đưa Lê Quốc T6 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang với thời hạn 24 tháng.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp: (1) Việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán và Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị. Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đã thực hiện đúng quy định theo Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2023. (2) Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Lê Quốc T6 thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính (Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-VPQH ngày 29 tháng 12 năm 2022) (sau đây viết là Luật Xử lý vi phạm hành chính). Về tình tiết giảm nhẹ: Lê Quốc T6 tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Tình tiết tăng nặng: T6 không có tình tiết tăng nặng. (3) Do đó, căn cứ các Điều 95, 96, 103, khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính; đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Quốc T6, thời hạn áp dụng từ 16 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung phát biểu của đại diện Cơ quan đề nghị, ý kiến của người bị đề nghị và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, xét thấy:

[1] Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L đối với Lê Quốc T6 thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục tại các Điều 6, 96, 103 và Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[2] Về nhân thân: Căn cứ hồ sơ và lời khai của Lê Quốc T6 xác định Lê Quốc T6 không có tiền án, tiền sự và là đối tượng đã sử dụng ma túy trong thời gian dài.

[3] Về hành vi vi phạm pháp luật: Lời khai của Lê Quốc T6 trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp phù hợp với các kết quả xét nghiệm ma túy; kết quả xác minh nơi cư trú; biên bản vi phạm hành chính. Có đủ căn cứ xác định Lê Quốc T6 là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính, không có nơi cư trú ổn định, đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 02 tháng 01 năm 2024 và bị phát hiện. Do đó, cần có thời gian hỗ trợ cai nghiện để hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Vì vậy, đề nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L về việc đưa Lê Quốc T6 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính nên được chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Lê Quốc T6 chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình lập hồ sơ xử lý và tại phiên họp, T6 tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, thể hiện mong muốn cai nghiện, nên cần xác định T6 không có tình tiết tăng nặng và được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính, để xét giảm nhẹ cho T6 khi quyết định thời hạn áp dụng. Bên cạnh đó, cần phải xem xét việc T6 tuy có đăng ký hộ khẩu thường trú, tạm trú cùng mẹ ruột nhưng lại thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, bản thân mẹ ruột của T6 là bà Lê Thị Bích V1 không đồng ý quản lý T6 trong thời gian làm thủ tục, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

[5] Căn cứ:

- Điều 6; khoản 2 Điều 9; các Điều 95, 96, 103, 104, 105, 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính (Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-VPQH ngày 29 tháng 12 năm 2022);

- Các Điều 22, 23, 30, 31, 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy;

- Điều 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Quốc T6.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc của Lê Quốc T6 là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Lê Quốc T6 được quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố L có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng L phối hợp với Công an thành phố L đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy t. An Giang;
- VKSND tp. L;
- Công an tp. L;
- Trưởng phòng LĐTB&XH tp. L;
- UBND p. M, tp. L;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Giang